CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-------------------------------------------

**HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN**

***số……/HĐĐD….***

Hôm nay, ngày …. tháng …. năm …. tại……

Chúng tôi gồm có:

**BÊN UỶ NHIỆM: (Trong hợp đồng này gọi tắt là Bên A)**

- Địa chỉ trụ sở chính: ……………………………………………………………………

- Điện thoại: ……………………… Telex: ………………………Fax: ………………….

- Tài khoản số: ……………………… Mở tại Ngân hàng: …………………………….

- Mã số thuế doanh nghiệp:………………………………………………………………...

- Đại diện là: ……………………… Chức vụ: ………………………………………

**BÊN ĐẠI DIỆN: (Trong hợp đồng này gọi tắt là Bên B):**

- Địa chỉ trụ sở chính: ………………………………………………………………………

- Điện thoại: ………………………Telex: ………………………Fax: ……………………

- Tài khoản số: ……………………… Mở tại Ngân hàng: …………………………...

- Mã số thuế doanh nghiệp: ………………………………………………………………

- Đại diện là: ……………………… Chức vụ: ……………………………………..

Sau khi bàn bạc, thảo luận hai bên đi đến thống nhất ký hợp đồng đại diện với những nội dung và điều khoản sau:

**Điều 1. Công việc uỷ nhiệm cho bên đại diện**

Bên A uỷ nhiệm cho Bên B làm đại diện với danh nghĩa:

- Tên gọi: …………………………………………………………………………………

- Địa chỉ: …………………………………………………………………………………

- Người đại diện: …………………………………………………………………………

Ông (bà): ……………………… Chức vụ: …………………………………….

Cùng các ông bà có tên sau đây: …………………………………………………………

Ông (bà): ……………………………. Chức vụ: ……………………………………..

Ông (bà): …………………………….. Chức vụ: ……………………………………..

**Điều 2. Phạm vi đại diện**

Bên A uỷ nhiệm cho bên B lập và ký kết hợp đồng mua bán với khách hàng sau khi đã được bên A đồng ý.

Bên B chỉ được thực hiện hợp đồng sau khi khách hàng trình hợp đồng đã ký với Bên A. Trong trường hợp khác phải có sự thoả thuận bằng văn bản của Bên A thì Bên B mới được tiến hành thực hiện hợp đồng.

Bên B không được tự ý đại diện cho Bên A ngoài phạm vi các hoạt động đã được quy định trong hợp đồng này.

**Điều 3. Mức thù lao**

1- Mức thù lao bên A trả cho Bên B hàng tháng được quy định như sau:

Trưởng chi nhánh mức: ……………………… đồng/tháng

Kế toán mức ……………………… đồng/tháng

Thủ quỹ mức: ……………………… đồng/tháng

Thủ kho mức: ……………………… đồng/tháng

2- Nếu Bên B chủ động khai thác thị trường và tìm bạn hàng để thực hiện các hợp đồng mua bán thì Bên A sẽ trích thưởng theo tỷ lệ là: …. % cho mỗi hợp đồng và phân chia thù lao đó theo tỷ lệ sau:

Trưởng chi nhánh là: ………………………%

Kế toán là: ………………………%

Thủ quỹ và thủ kho là: ………………………%.

Mọi chi phí hợp lý, hợp lệ khác tại văn phòng đại diện phục vụ cho hoạt động vì lợi ích của Bên A thì Bên B được dự chi trước và được quyết toán 6 tháng 1 lần với định mức bình quân là: ………………………đồng tháng (triệu/năm).

**Điều 4. Nghĩa vụ của các bên:**

Bên B có nghĩa vụ phải thực hiện các hoạt động thương mại với danh nghĩa vì lợi ích của Bên A, không được xúc tiến các hoạt động thương mại với danh nghĩa của mình hoặc các hoạt động mang tính chất cạnh tranh đối với Bên A.

Bên B không được tiết lộ hoặc cung cấp cho người khác các bí mật liên quan đến hoạt động thương mại của Bên A trong thời gian làm đại diện và trong thời hạn là ….. năm, kể từ khi hợp đồng đại diện chấm dứt.

Bên B cam kết tuân thủ mọi hướng dẫn về nghiệp vụ kinh doanh của Bên A phù hợp với các quy định của pháp luật và bảo vệ những bí quyết về kinh doanh do bên A chỉ dẫn.

Bên A cam kết thanh toán thù lao đầy đủ cho Bên B theo thoả thuận ghi trong hợp đồng.

**Điều 5. Trách nhiệm vật chất do vi phạm hợp đồng**

(Hai bên có thể thoả thuận và ghi vào hợp đồng tỷ lệ đối với từng mức phạt cụ thể).

**Điều 6. Giải quyết tranh chấp**

Hai bên cam kết chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề bất lợi gì phát sinh, các bên phải kịp thời báo cho nhau biết và trực tiếp bàn bạc giải quyết trên cơ sở thương lượng, bình quân bảo đảm hai bên cùng có lợi (có lập biên bản ghi toàn bộ nội dung).

…….. Trường hợp có nội dung tranh chấp không tự giải quyết được thì hai bên thống nhất sẽ khởi kiện Toà án, Trọng tài… (nêu tên cơ quan giải quyết) là cơ quan có thẩm quyền giải quyết vụ việc này.

Các chi phí về kiểm tra, xác minh và lệ phí Toà án, Trọng tài do bên có lỗi chịu.

**Điều 7. Thời gian có hiệu lực của hợp đồng**

Thời gian mà Bên A uỷ quyền cho Bên B thực hiện các hoạt động thương mại có giá trị trong vòng ….. kể từ ngày ….. tháng…... năm ………………

Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng sau đó……………………… ngày tại …………………………………………………………………………………………………

Hợp đồng này được làm thành ….bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ …bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  Chức vụ  (Ký tên, đóng dấu) | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  Chức vụ  (Ký tên, đóng dấu) |